

Số: TVHN-222/DBQG

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

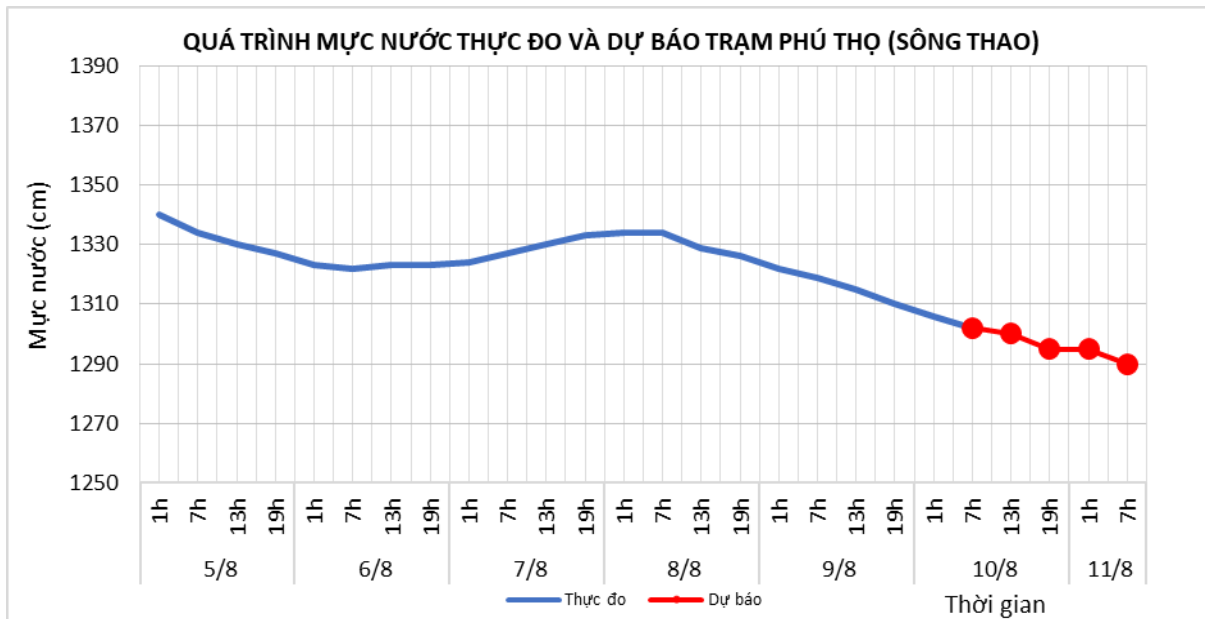
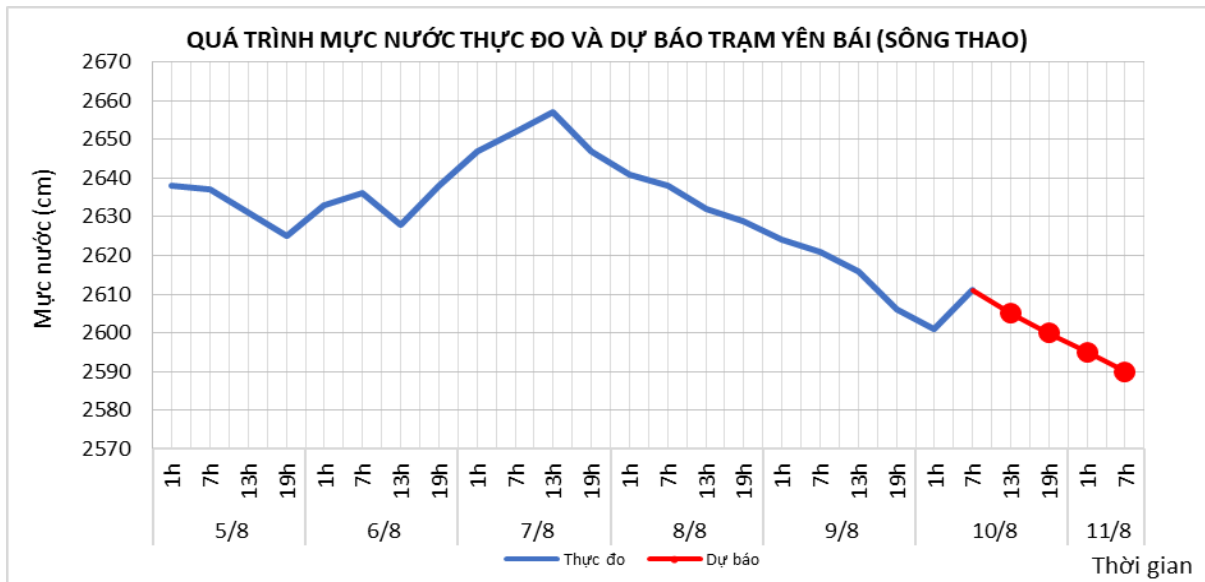
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



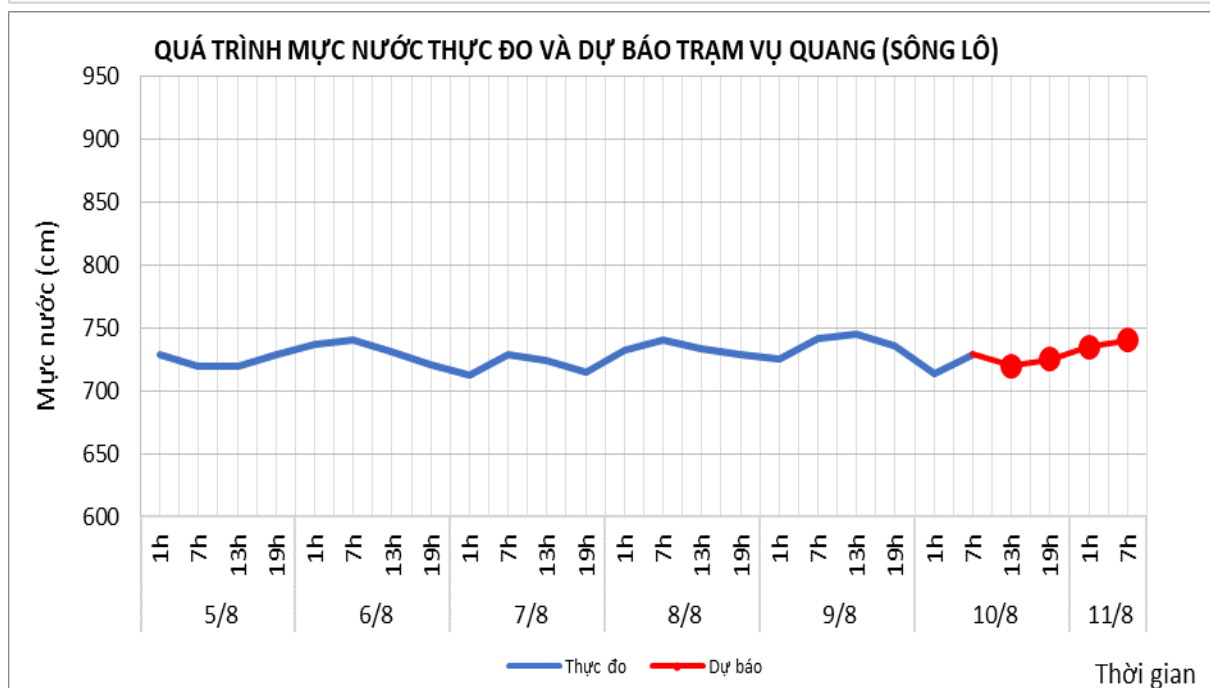
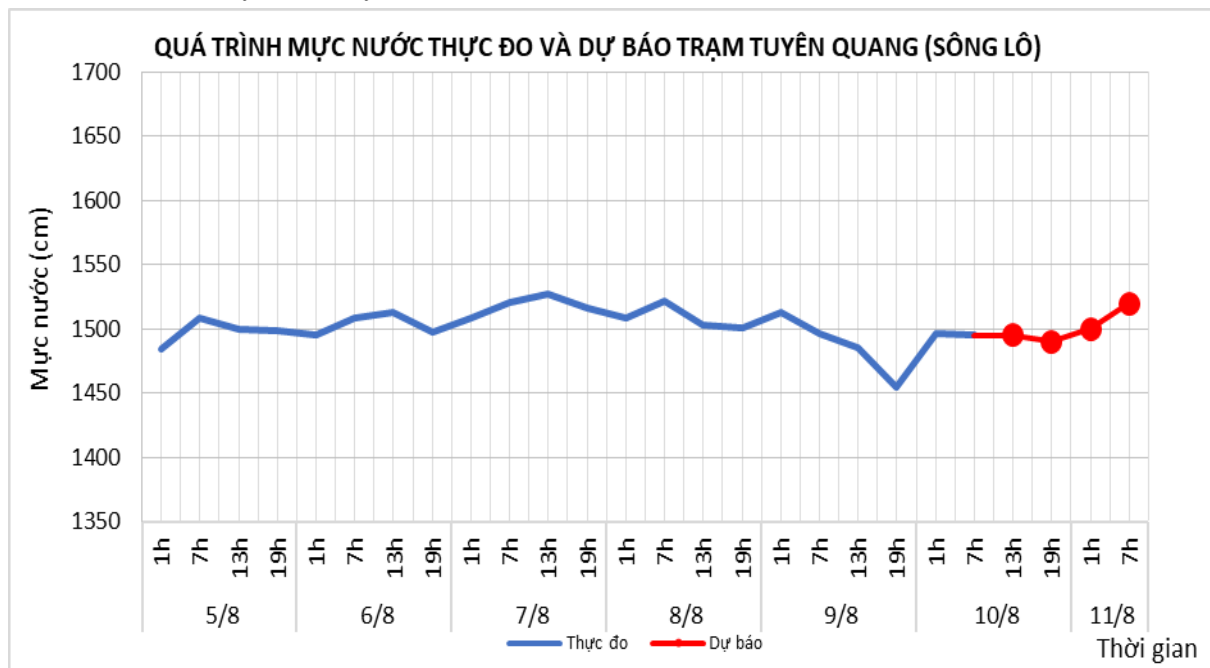
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục biến đổi theo điều tiết thủy điện tuyến trên.



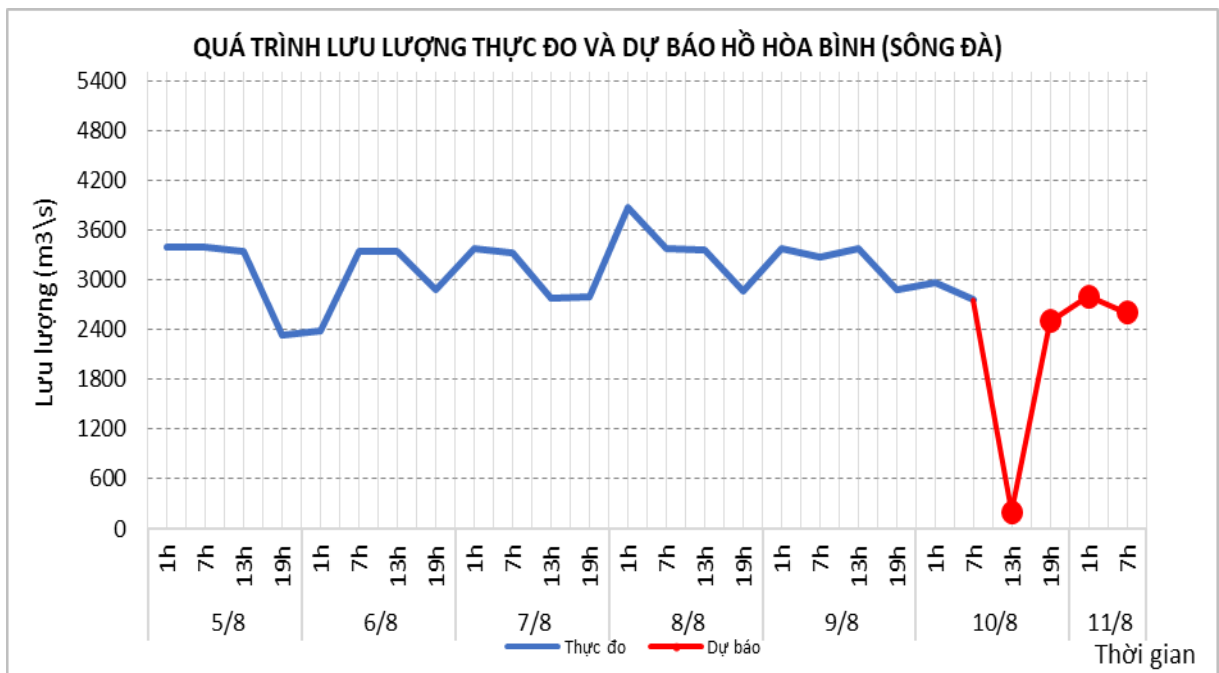
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên.



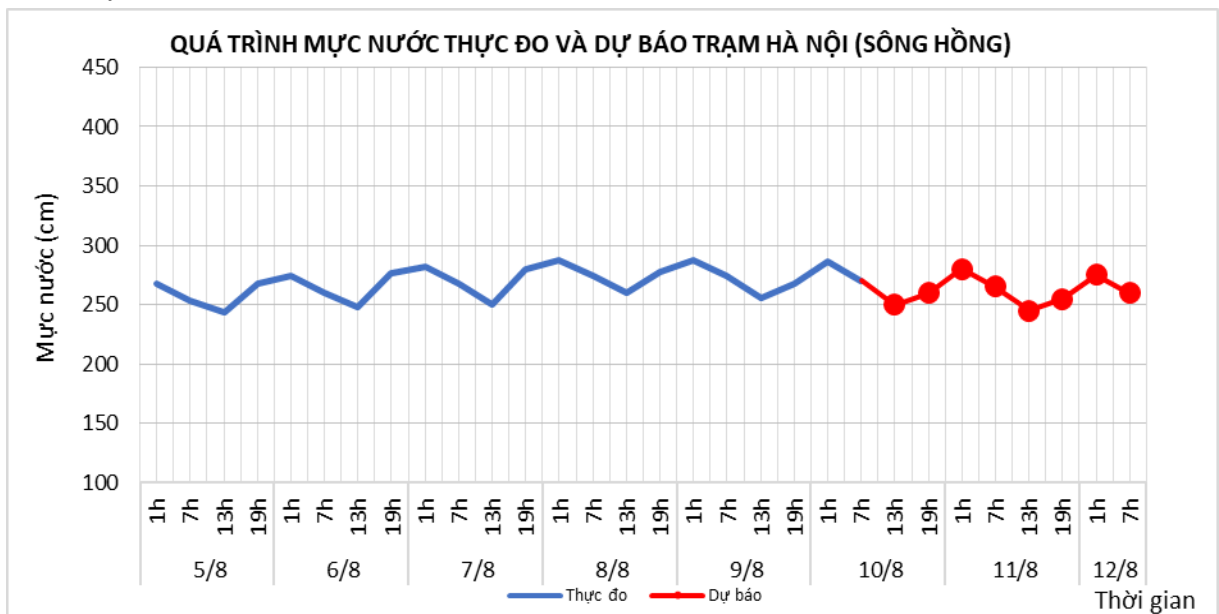
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



2. Lưu vực sông Thái Bình

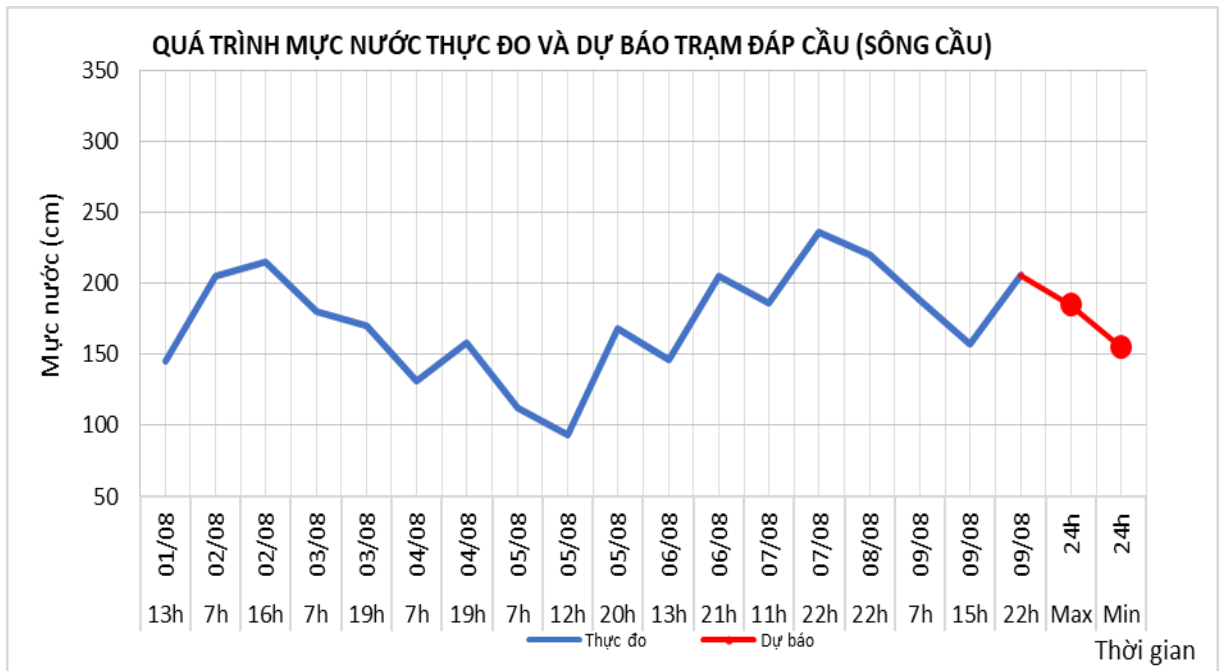
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu dao động theo ảnh hưởng của thủy triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



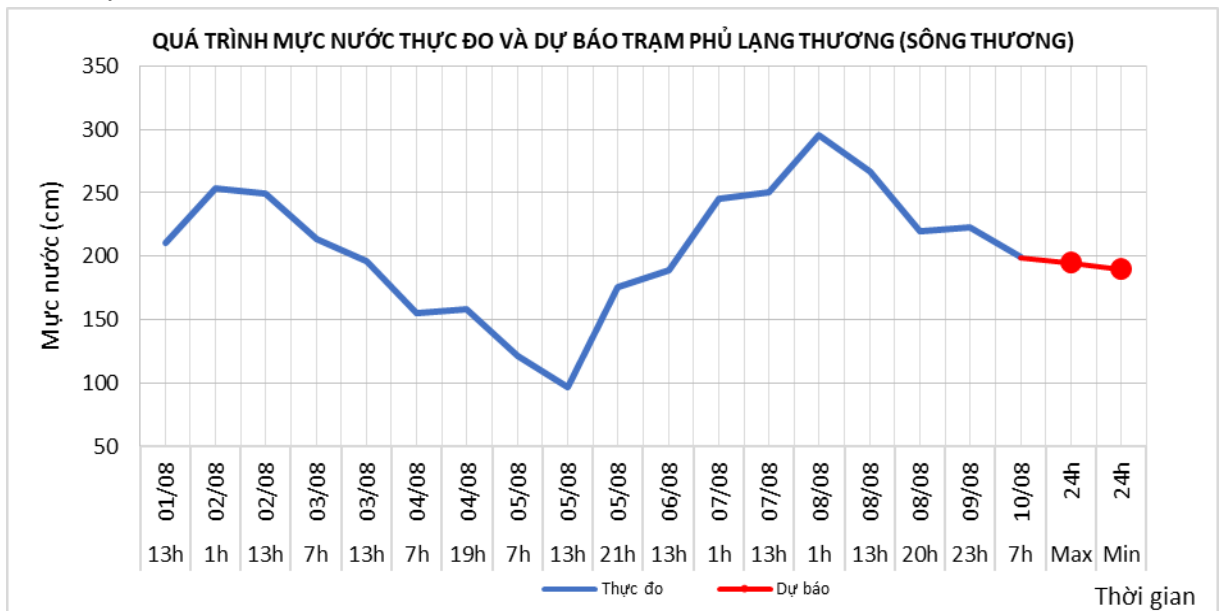
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động và ảnh hưởng của thủy triều.



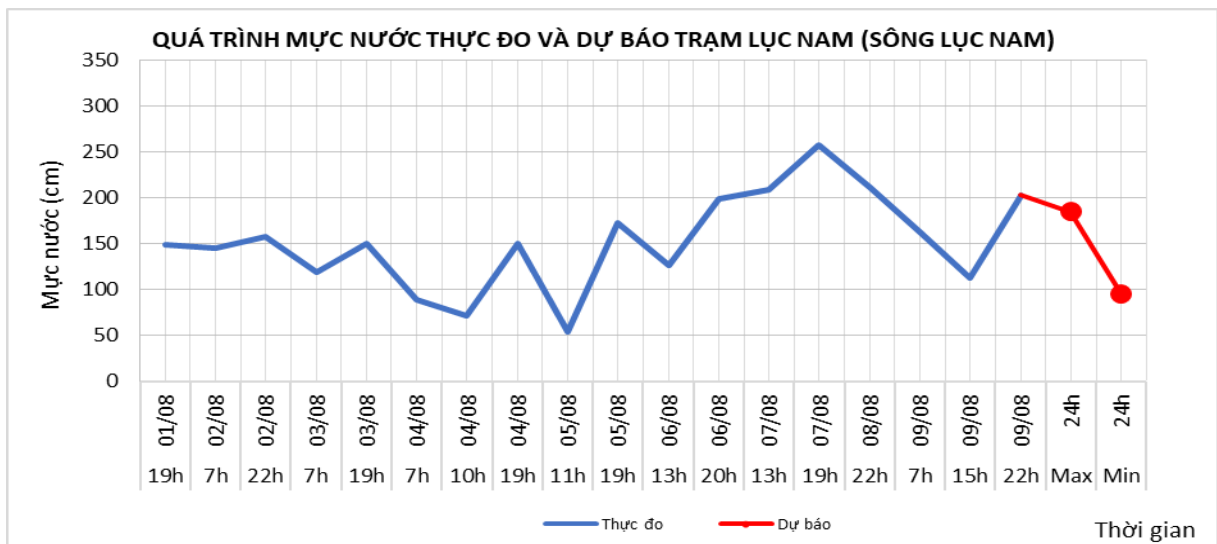
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại trạm Lục Nam dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



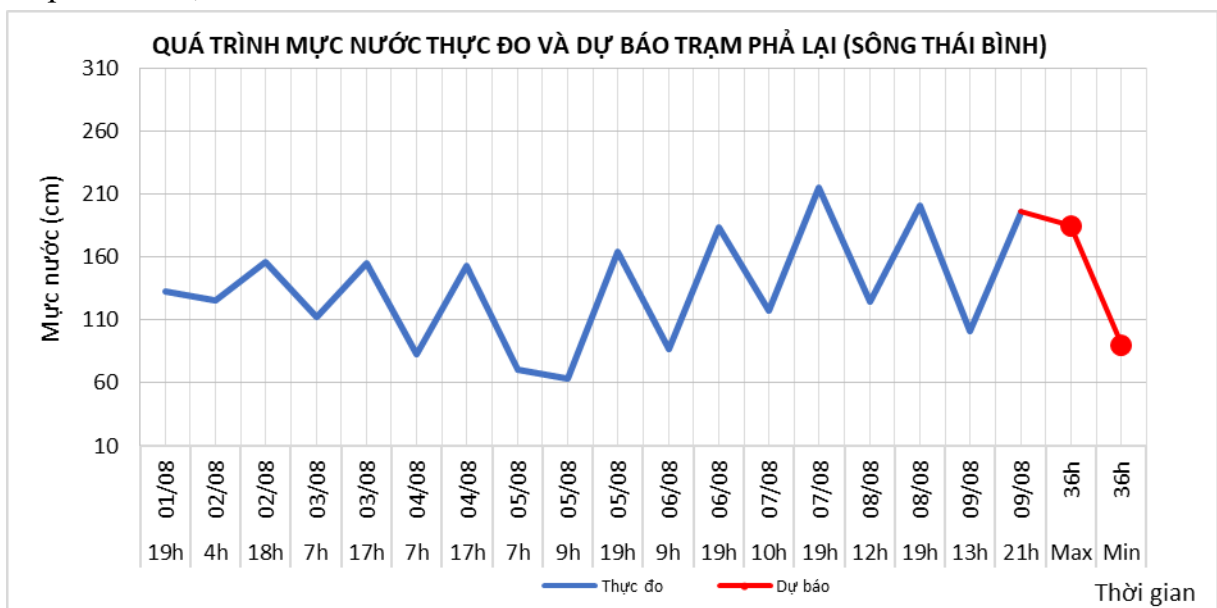
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại trạm Phả Lại đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại trạm Phả Lại sẽ tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,85m, thấp nhất là 0,90m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

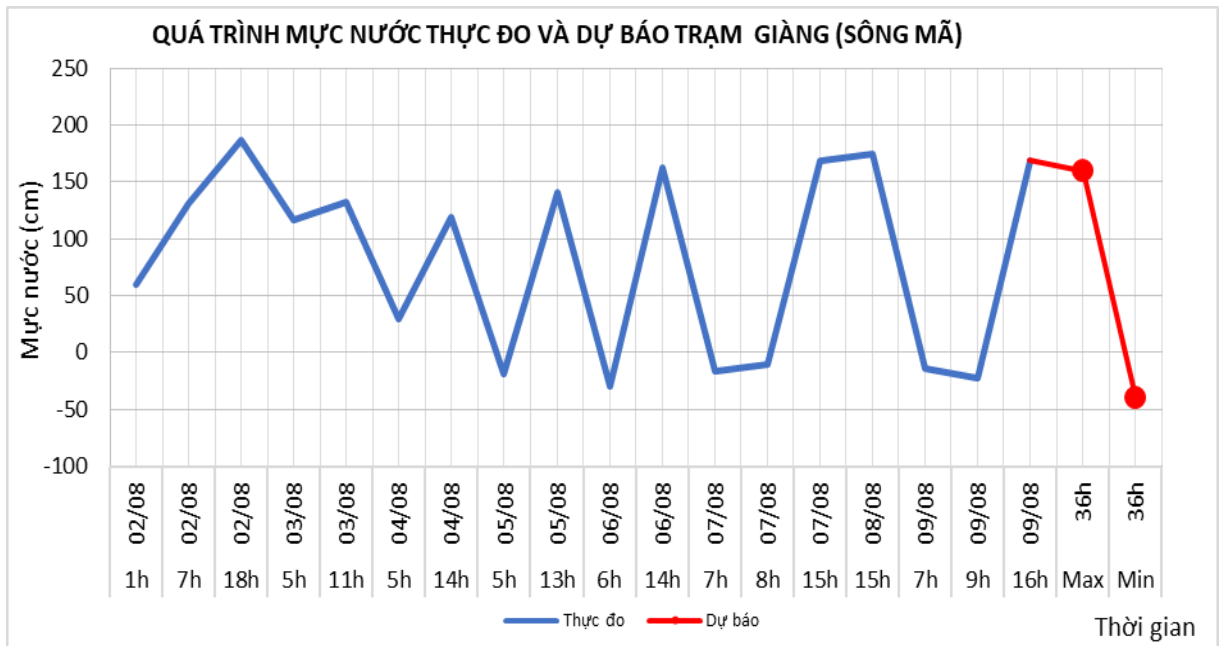
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



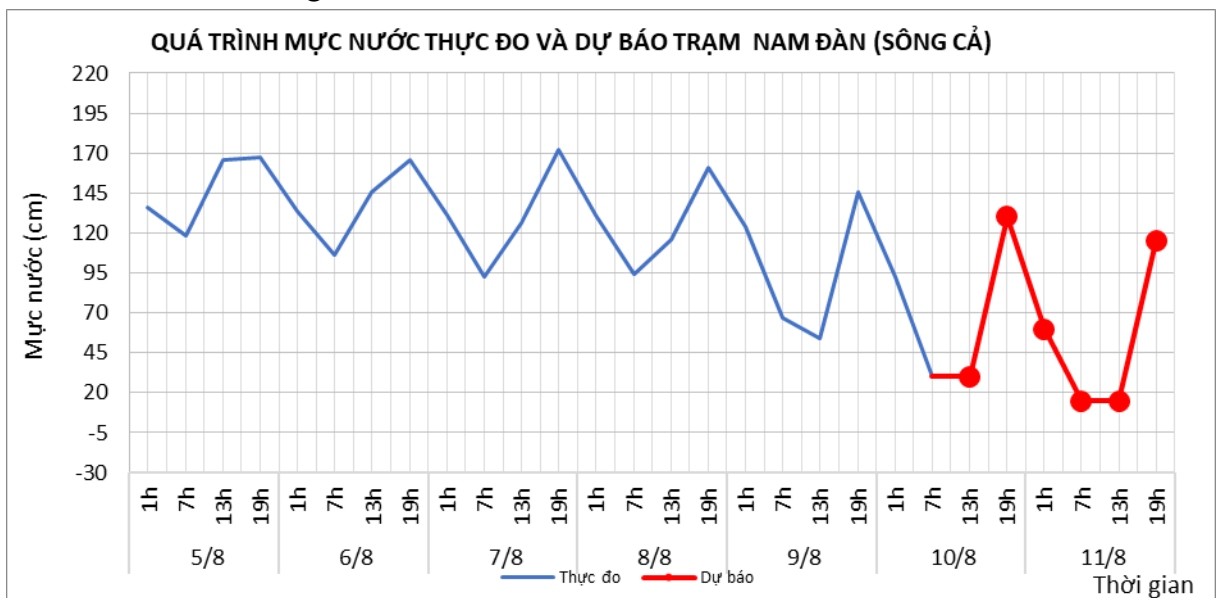
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến động theo triều.



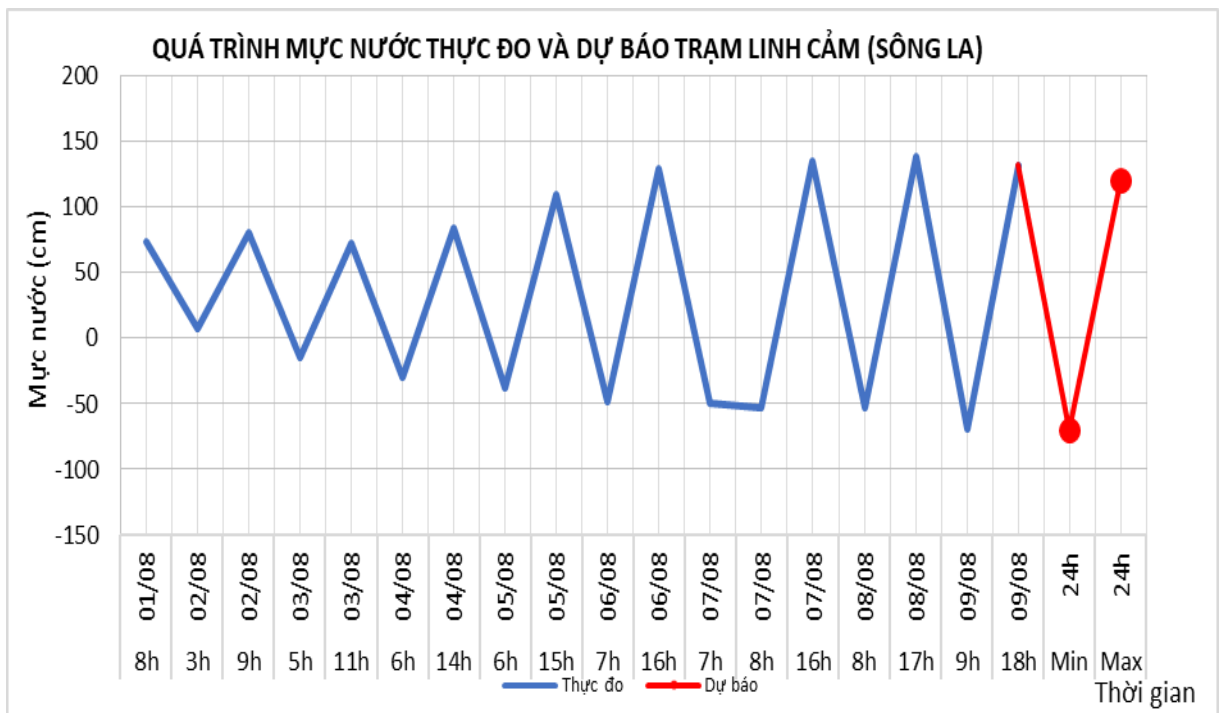
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



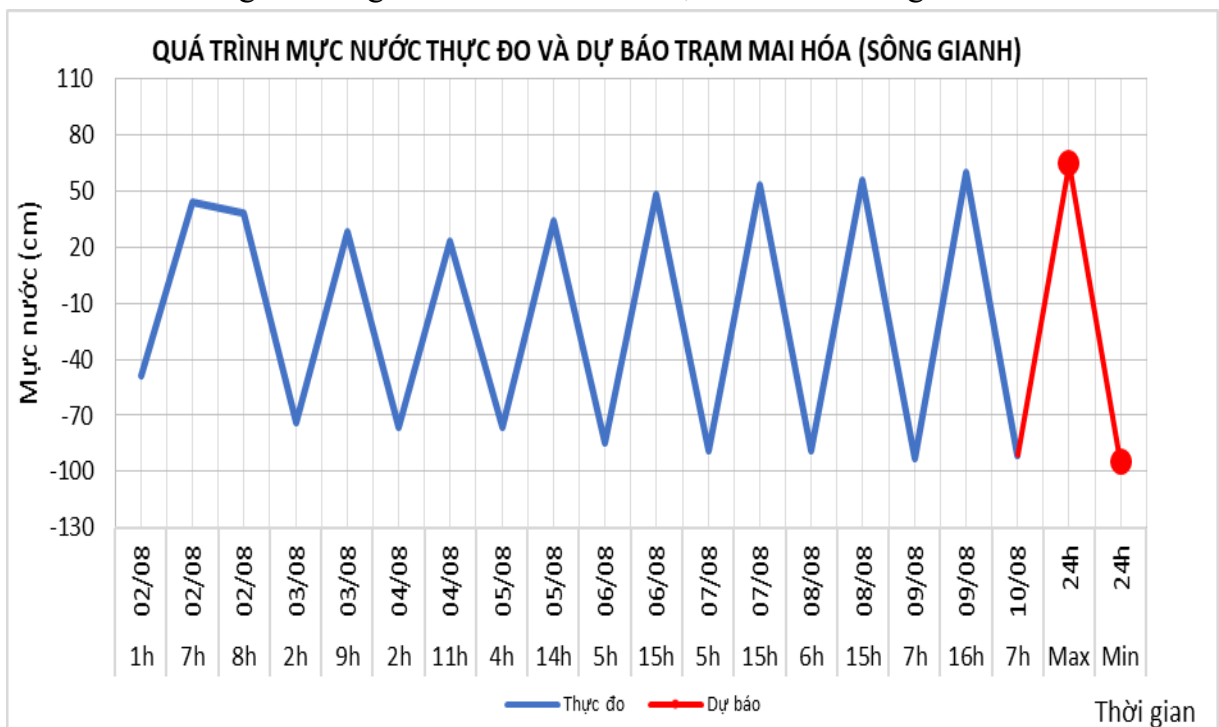
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



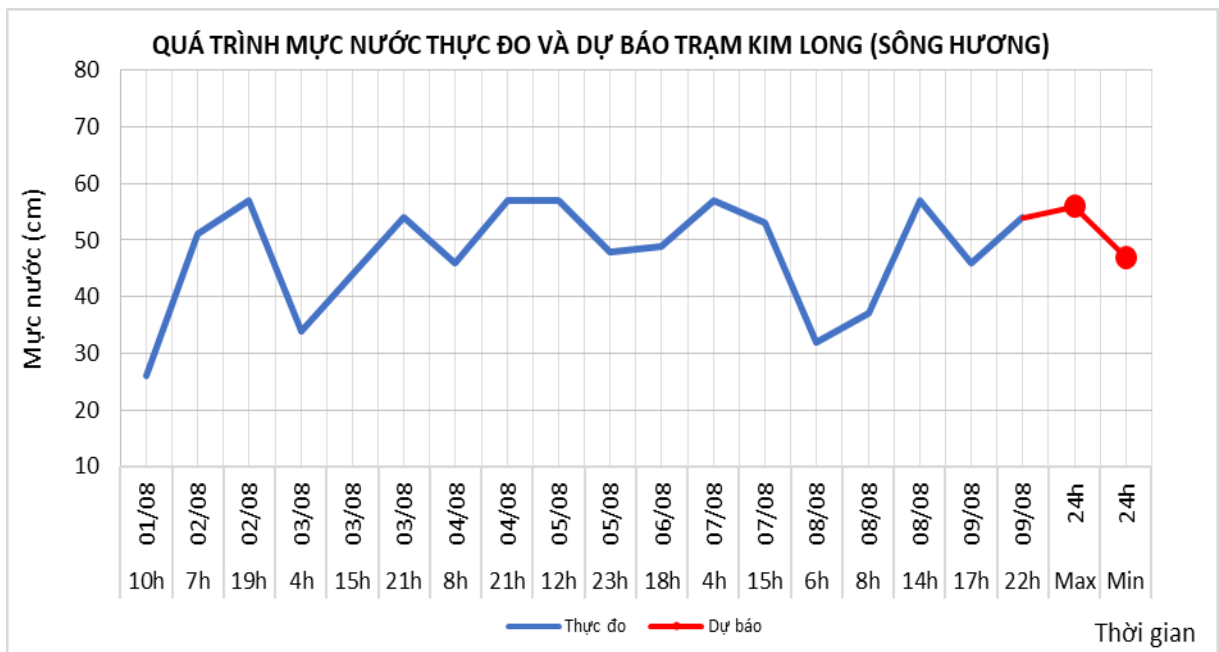
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương tiếp tục dao động theo điều tiết hồ chứa.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

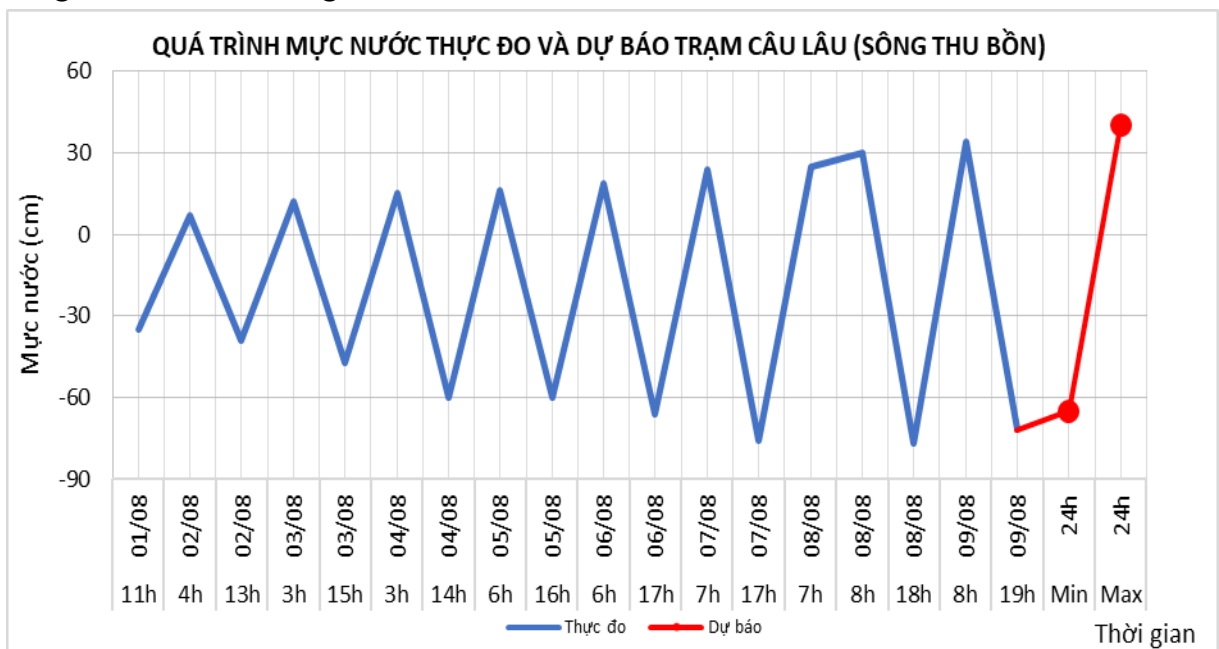
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm; hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm; hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



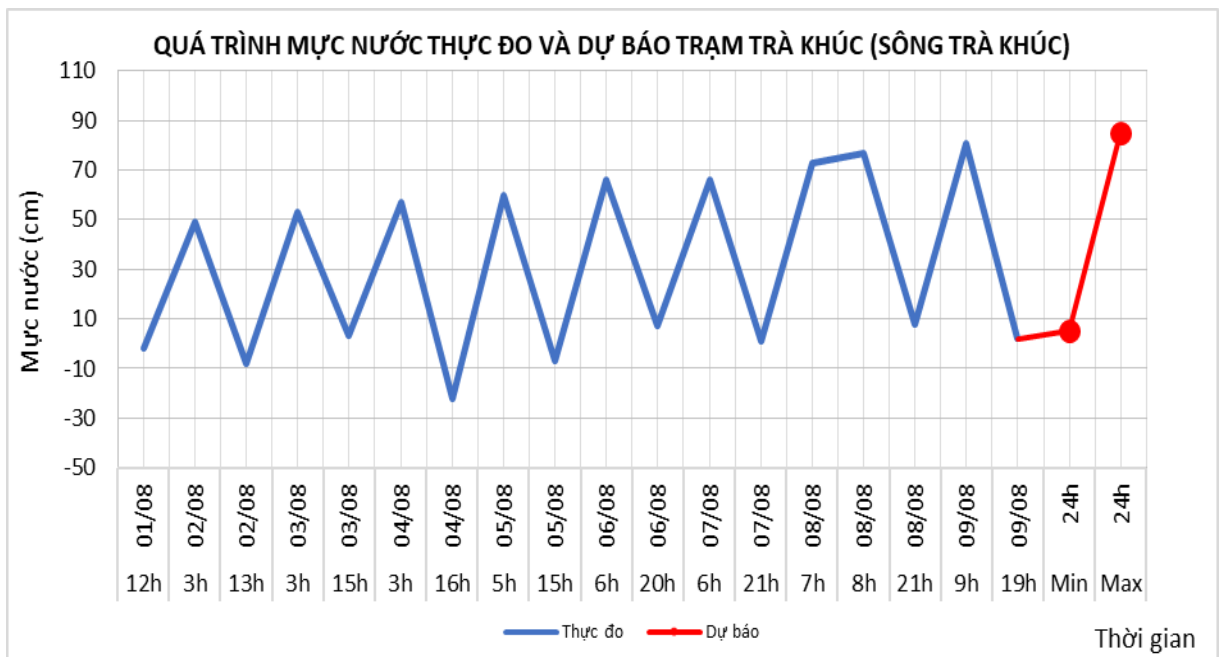
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc đang dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc tiếp tục dao động.



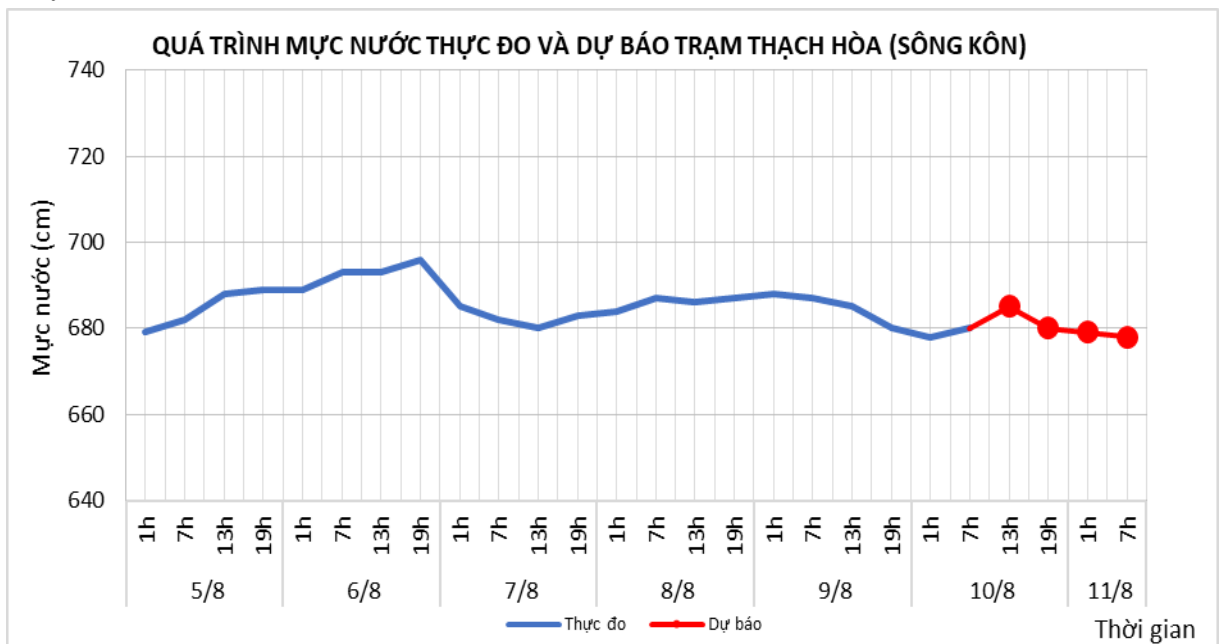
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa tiếp tục dao động theo điều tiết của đập thủy lợi.



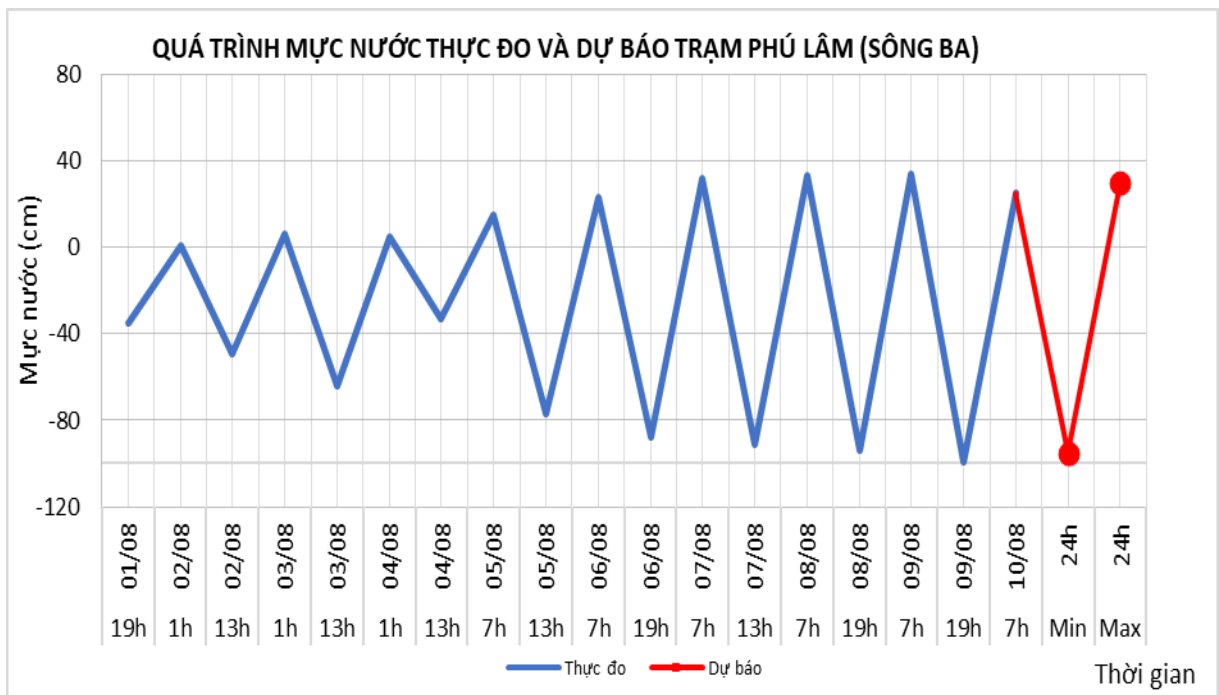
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

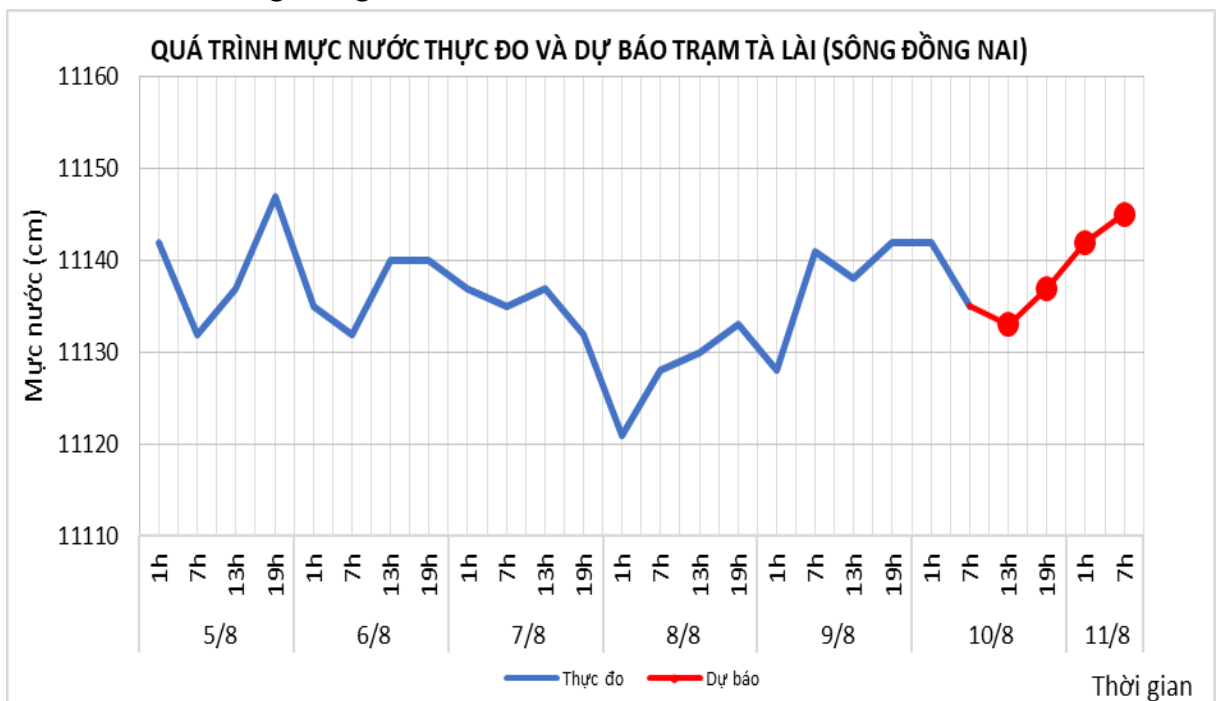
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.



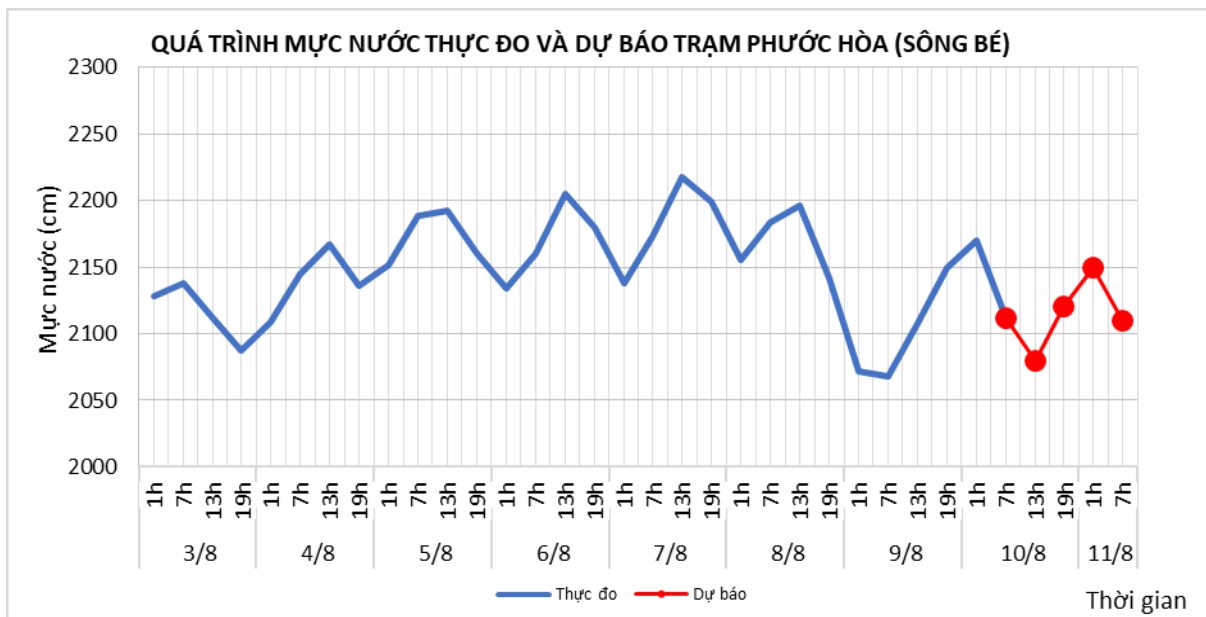
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa.



6. Lưu vực sông Mê Công

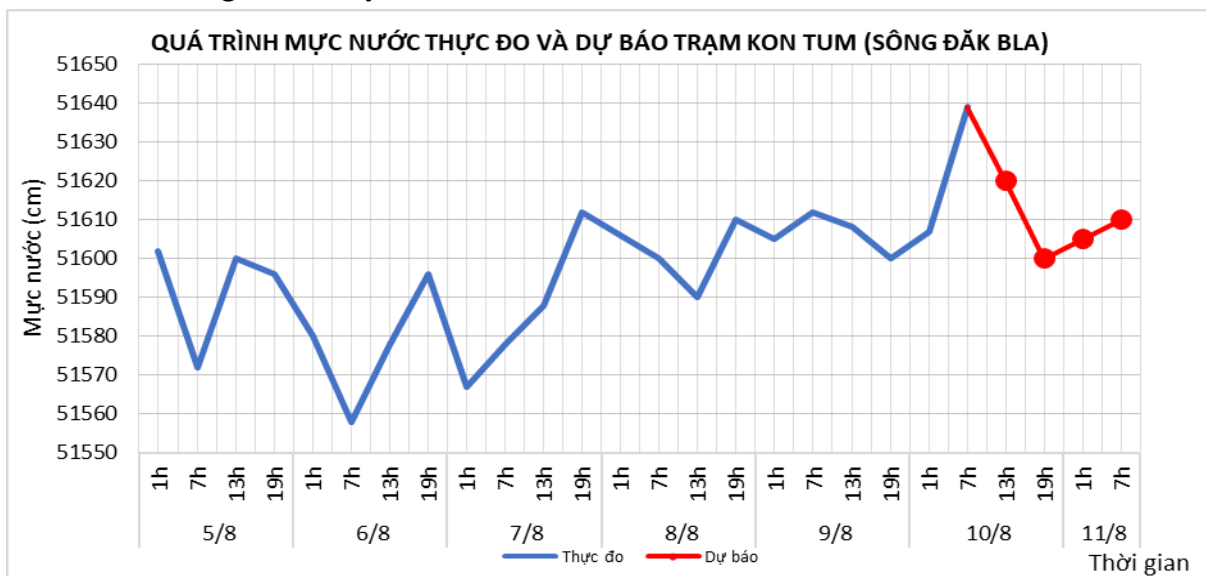
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông đang dao động theo vận hành của các hồ chứa và các công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông tiếp tục dao động do ảnh hưởng vận hành của hồ chứa thủy điện và các công trình thủy lợi.



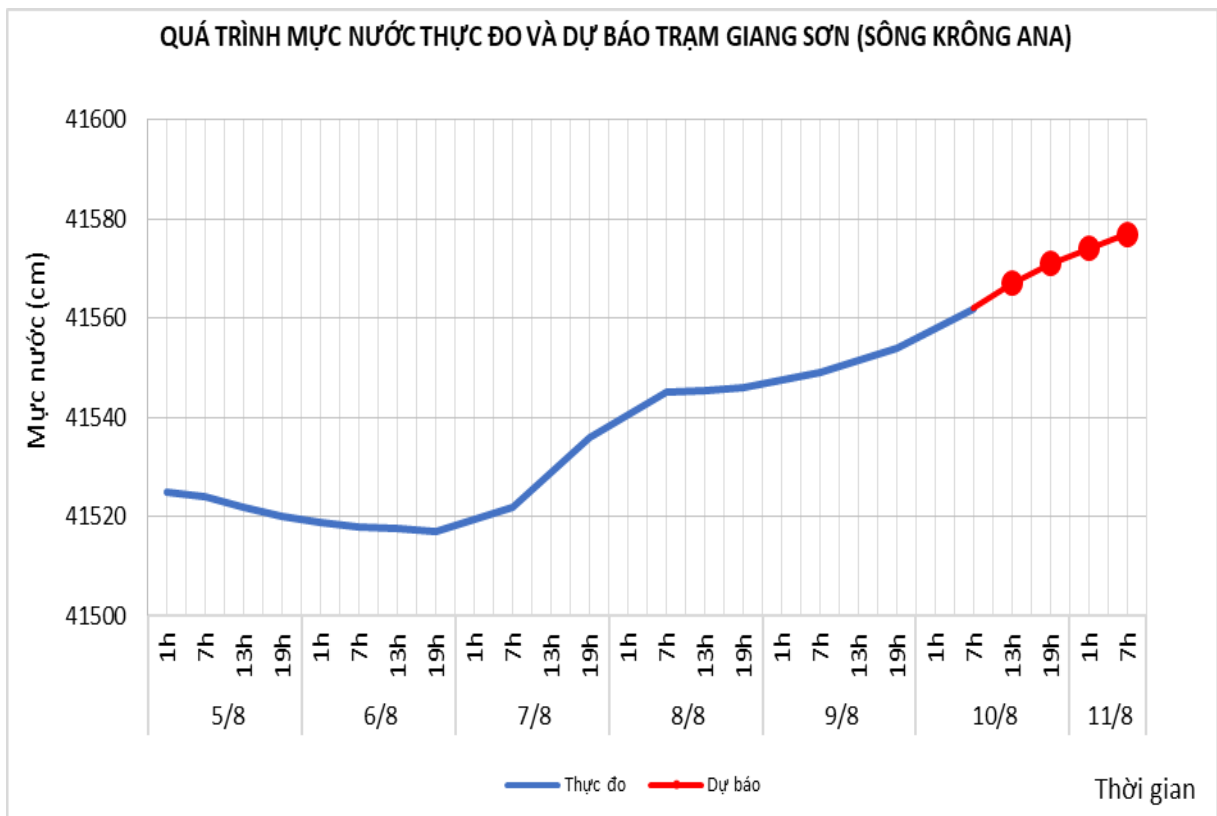
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana đang lên. Mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tiếp tục lên. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



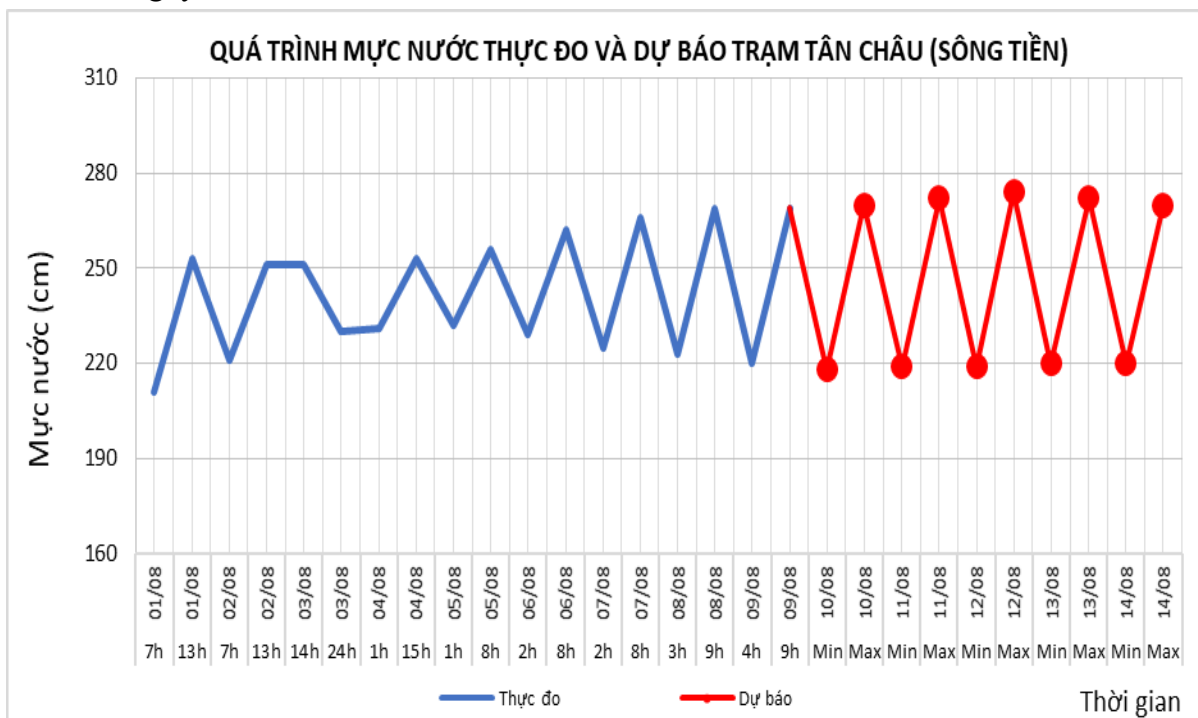
6.3. Sông Cửu Long

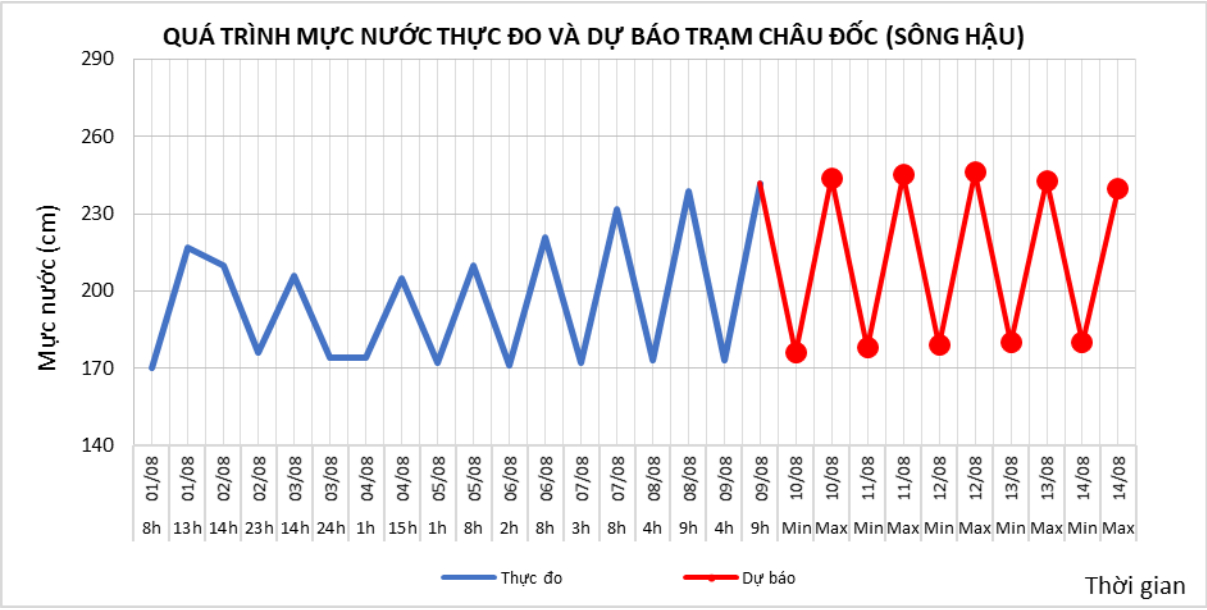
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 09/8 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 2,69m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,42m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 14/8, mức nước cao nhất ngày tại trạm Tân Châu ở mức 2,7m, tại trạm Châu Đốc ở mức 2,4m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-09/08	19h-09/08	1h-10/08	7h-10/08	13h-10/08		19h-10/08		1h-11/08		7h-11/08		13h-11/08		19h-11/08		1h-12/08		7h-12/08	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3376	2874	2974	2756	200	↓	2500	↑	2800	↑	2600	↓								
Thao	Yên Bái	2616	2606	2601	2611	2605	↓	2600	↓	2595	↓	2590	↓								
Thao	Phú Thọ	1315	1310	1306	1302	1300	↓	1295	↓	1295	→	1290	↓								
Lô	Tuyên Quang	1485	1455	1496	1495	1495	→	1490	↓	1500	↑	1520	↑								
Lô	Vụ Quang	745	736	714	729	720	↓	725	↑	735	↑	740	↑								
Hồng	Hà Nội	256	268	286	270	250	↓	260	↑	280	↑	265	↓	245	↓	255	↑	275	↑	260	↓
Cả	Nam Đàn	54	146	93	30	30	→	130	↑	60	↓	15	↓	15	→	115	↑				
Kôn	Thanh Hòa	685	680	678	680	685	↑	680	↓	679	↓	678	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11138	11142	11142	11135	11133	↓	11137	↑	11142	↑	11145	↑								
Bé	Phước Hòa	2108	2150	2170	2112	2080	↓	2120	↑	2150	↑	2110	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51608	51600	51607	51639	51620	↓	51600	↓	51605	↑	51610	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41550	41554	41557	41562	41567	↑	41571	↑	41574	↑	41577	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	206	↓	157	↓	185	↓	155	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	223	↓	199	↑	195	↓	190	↓
Lục Nam	Lục Nam	203	↓	113	↑	185	↓	95	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	201	↓	101	↓	185	↓	90	↓
Mã	Giàng (**)	169	↓	-22	↓	160	↓	-40	↓
La	Linh Cẩm	132	↓	-69	↓	120	↓	-70	↓
Gianh	Mai Hóa	60	↑	-91	↑	65	↑	-95	↓
Hương	Kim Long	54	↓	46	↑	56	↑	47	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	34	↑	-72	↑	40	↑	-65	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	81	↑	2	↓	85	↑	5	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	25	↓	-99	↓	30	↑	-95	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		09/08		10/08		11/08		12/08		13/08		14/08		09/08		10/08		11/08		12/08		13/08		14/08	
Sông Tiền	Tân Châu	269	👉	270	👆	272	👆	274	👆	272	👇	270	👇	220	👇	218	👇	219	👆	219	👉	220	👆	220	👉
Sông Hậu	Châu Đốc	242	👆	244	👆	245	👆	246	👆	243	👇	240	👇	173	👆	176	👆	178	👆	179	👆	180	👆	180	👉

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 11/08

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng